

Nhà nước Quanh co Già a Bên Già c và Hội Nam Quan

Trước Tết Kỷ Sửu, đảng Cộng sản Việt Nam có hai hành động làm nước TQ Quục và mũi mốt Nhân Dân mà vốn nghĩ là mình sáng suốt, là đĩnh cao.

Thứ nhất là việc đảng đã dắt mình vào vòng công nghệ của TQ u mốt-trăm-phần-trăm; thứ hai là quyết định đả kích cho những kẻ tham nhũng đả kích nước những ai còn mũi làm sách đảng đả kích nước.

Việc thứ nhất thể hiện qua ngôn ngữ trên của Phạm Gia Khiêm, Bộ trưởng Ngoại giao khi hát bài ca ngợi về hoàn tất công việc phân chia biên giới giữa TQ và Việt Nam ngày 31-12-2008, căn cứ theo Hiệp định năm 1999.

Khiêm nói : Kẹt quố trên có đả kích trước hết là những sự quan tâm và chế độ sát sao của Lãnh đạo cấp cao hai Đảng và hai Nhà nước; những nỗ lực không mệt mỏi của hai Đoàn đàm phán cấp Chính phủ; sự cố gắng vượt bậc của các lực lượng phân giới công việc thu các Bộ, ngành, địa phương và đồng đội đảng bào dân tộc các tỉnh biên giới của chúng ta đã vượt qua bao khó khăn gian khổ để bỏ đả kích phân giới công việc. Đó cũng là sự hời t công lao, đóng góp của nhiều thế hệ đi trước, sự đảng tình và đảng của các tầng lớp nhân dân trong nước và kiều bào ta ở nước ngoài; là thành quả của tinh thần đả kích lập chí, nỗ lực và vốn đảng hiều quố luật pháp quố tịch, tiếp thu kinh nghiệm giới quyết hòa bình các tranh chấp về biên giới lãnh thổ của các nước khác.

Trước hết, không có thế hệ đi trước nào của TQ tiên ngườ Việt đã đóng góp vào âm mưu dả dắt cho TQ của đảng CSVN. TQ ngàn xưa, lịch sử Việt Nam đã viết rõ nhữ ban ngày : Nước Việt Nam chủ y dài t Hội Nam Quan đả n mũi Cà Mau." , và những kẻ công quyên trong đảng CSVN, t H Chí Minh trước xu hướng và con cháu họ, cũng đã học thu công lòng nhữ thế qua nhiều thế hệ.

Thứ mà ngày nay, sau khi phở chế sự ép không công nghệ nước Bên Phở đảng bỏ về quyên lợi cá nhân, phe đảng mà đảng CSVN đã phở chế bỏ mũi y chế Hội Nam Quan và chế nói t nh Cao Bằng là cái đả u của nước ta !

Thế dân, cũng chớ làm gì có chuyện như. Khiêm bả đố nói rằng việc làm bán đố cớ a h đã đố c s đố tình và đố h cớ a các đố ng l p nhân dân trong nố c và ki u bào ta đố nố c ngoài.

Cố dân t c, trong và ngoài nố c là chố nhân cớ a đố t nố c, nhố ng nhóm 3 tri u đố ng viên đố ng CSVN đã ti m đố ng đố c quy n này đố coi đố t nố c là cớ a riêng mình, cam tâm qùy phố c trố c áp lố c đố dân đố t, nhố ng lãnh hố i cho Tàu phố ng bố c qua hai Hi p đố nh 1999 và 2000.

Nhân dân trong nố c và cớ ng đố ng ngố i Việt đố ngoài nố c đã b đố ng coi thố ng, b b t m t b t d, t chố i mố i yêu cớ u công khai hai Hi p đố nh đố cho dân ki m chố ng. Cớ cái Quố c hố i bù nhìn, tay sai cớ a đố ng cũng đã nhố m mố t thông qua Nghố quy t công nhố n Hi p đố nh biên giố i 1999 , dù không đố c đố ng cho đố c mố t chố và cũng chố ng bi t hình đố ng cớ a biên giố i bây giố ra sao !

Cố dân t c b đố ng Cố ng s n gố t ra ngoài hành lang pháp lý đố cho mố t thi u số lãnh đố o đố c t do tung tác buôn bán, đố i chác đố t cớ a Tố tiên.

Số số hãi, khi p nhố c cớ a đố ng CSVN đã rõ nhố thố mà vào gày 1-1-2009, Vũ Dũng, Thố trố ng Ngoố i giao, trố ng đố ãn đố ãn phán cớ p Chính phố vố biên giố i lãnh thố Việt Nam - Trung Quố c vố n còn trố ng tráo : "Chố quy n lãnh thố là vố n đố mang tính nguyên t c, không thố nhân nhố ng. Do lố ch số đố lố i, có nhố ng khu vố c quá canh, quá cớ , Hai đố ãn đố ãn đố ãn nhố t trí linh hoố t đố u chố nh trên cớ số cân bố ng lố i ích. Vì vố y, không thố có chố ng Việt Nam mố t đố t, cớ t đố t cho nố c này, nố c kia nhố mố t số mố ng nố c ngoài đố a tin. Chố có thố giố i thích rố ng nhố ng mố ng này hoố c do thi u thông tin hoố c cớ tình làm sai lố ch thông tin vì nhố ng ý đố khác nhau". (VietNamNet, 2/1)

Riêng vố thác Bố n Giố c, Dũng nói vố i báo chí cớ a nhà nố c : Tố i thác Bố n Giố c, thác cao và là thác phố hoàn toàn thuố c Việt Nam, vố i thác chính hai bên thoố thuố n đố đố ng biên giố i đố t mố c 53 cũ, qua cớ n Pồ Thoong, đố n đố m giố a cớ a mố t thác chính, sau đó ti p tố c đố theo dòng chố y chính cớ a sông Quây Số n. Tố i cớ a sông Bố c Luân, đố đố ng biên giố i bố t đố u tố thố ng lố u bãi Tố c Lãm đố n đố m đố u cớ a đố đố ng phân đố nh Vố nh Bố c Bố . Vố i viố c hoàn thành phân giố i khu vố c cớ a sông này, Việt Nam và Trung Quố c đã xác đố nh xong đố đố ng biên giố i hoàn chố nh dài hố n 1400km tố Tây sang Đố ng, nố i ti p vố i đố đố ng phân đố nh trong Vố nh Bố c Bố . Viố c giố i quyố t hai khu vố c này là phù hố p vố i luố t pháp quố c tố , vố i Hi p đố c 1999 và vố c bố n đã đố p đố đố c quan tâm cớ a cớ hai bên.

Hai bên thoả thuận không xây dựng các công trình nhân tạo ở khu vực thác Bản Giốc để bảo vệ cảnh quan thiên nhiên và môi trường sinh thái ở khu vực này, đồng thời nhất trí xem xét hợp tác khai thác tiềm năng du lịch và số ký Thỏa thuận cấp Chính phủ về vấn đề này. Hai bên cũng thoả thuận sẽ thiết lập khu vực tự do đi lại cho tàu thuyền của cả dân biên giới ở khu vực cửa sông Bản Luân và ký một thoả thuận cấp Chính phủ quy định các nội dung cụ thể liên quan. Hai bên cũng đồng ý sẽ tiếp xúc lập mạng công hoàn thành PGCM (phân giới cấm mìn) ở khu vực cửa khẩu Hữu Nghị (Lạng Sơn, Việt Nam) và Hữu Nghị Quan (Quảng Tây, Trung Quốc) vào thời gian thích hợp trong năm 2009.

Về phía Nam Quan, Dũng bình luận theo cách nói của Phó tổng chèo: Về khu vực Hữu nghị quan: Theo các tài liệu lịch sử đang được lưu giữ, Trấn Nam Quan hay còn gọi là phía Nam Quan được nằm bên phía Trung Quốc, đồng biên giới nằm phía nam Trấn Nam Quan. Theo Địa Nam Nhất thống chí, Trấn Nam Quan được xây dựng từ thời nhà Minh; sau đó, đời Nhà Thanh cho tu bổ lại vào năm 1726. Diện tích lịch sử quan trọng của khu vực cửa khẩu Hữu nghị là mốc 19 cũ do Pháp - Thanh cắm năm 1894. Về qua ta và Trung Quốc đã tiến hành cắm mốc 1117 trùng với vị trí mốc 19 cũ, đồng biên giới đi qua Km số 0, mốc 19 cũ được đi kèm cách đi kèm nội ray hiện tại 148m. Như vậy có thể khẳng định đồng biên giới ở cửa khẩu Hữu nghị về mặt PGCM là phù hợp với lịch sử và thực tiễn quan hệ ở khu vực này. (Báo Điện tử Trung Quốc đồng, 5-1-2009)

Khi Dũng còn làm Phát ngôn viên Bộ Ngoại giao, Dũng đã công bố cái lý nhảm nhí khi báo động đồng trí thối và cứu đồng viên còn tâm huyết trong nước và ngoài Việt ngoài nước lên án đồng công đồng, những bình luận cho Tờ trong 2 Hiệp định về đồng liên (năm 1999) và lãnh hội (năm 2000).

Lưu ý của Dũng ngay lập tức ở Nhà báo Bùi Tín, người bình luận Dũng quá nhu nhược và đang tận dụng Pháp phục vụ lợi ích trong một bài viết: Trấn thủ tôi tin là ta một đồng. Một cửa vùng phía Nam Quan, cửa vùng Bản Giốc. Trấn thủ đó là 2 vùng không xa lắm với tôi. Đã có nhu cầu liên hệ tôi thăm thác Bản Giốc. Nước ta rất hiếm thác, nên Bản Giốc nổi tiếng. Tôi còn nhớ nhớ in cái thiệp du lịch thông tin Đông Dông do người Pháp in, có Thác Bản Giốc - Cao Bằng, bên thác có cái ki-ốt tròn, nhớ, lập tranh đồng người đồng thăm có thông tin tránh nhảm, mìn. Tôi đã đích thân cùng bạn và gia đình nhu cầu liên đồng thăm thác Bản Giốc, khi gia đình tôi sống ở xã Cao Bằng. Các chú và em tôi đã giới thiệu ra ăn trong cái ki-ốt nhỏ khi bắt đầu chân thác bên đồng gần. Chúng tôi còn tò mò ngắm bà con người Mán sống ở đồng sống gần đó. Phía Trung Quốc còn xa, khá xa, không ai nhòm đồng, định ninh là thác ở trên đồng ta.

Ông Bùi Tín còn nói chi tiết hơn: Phía Nam Quan còn rõ hơn. Tôi đi qua đây gần chục lần, bình

ô tô và xe l a, nh ng năm 1957, 1961, r i 1976, 1977, 1986, 1989. C ng đá cao l n v i 3 ch hán "Tr n Nam Quan", sau đ c đ i là "H u Ngh Quan" ch vàng, cùng c t cây s có ch "0 km" ch đen n n tr ng là nh ng v t gây n n t ng m i l n đi qua. Th ng đ n đó xe đ ng l i đ ngh ng i, ng m c nh và đ a gi y t cho công an và h i quan 2 bên. Hai l n đ u, tôi nh r , chi c c t cây s r t g n c ng, không sát c ng đ xu ng, nh ng không xa, c tính b ng chi u r ng c a m t sân bóng đá, không th đ n 100 mét. Năm 1986, tôi quan sát k , và nh n ra quang c nh khác h n th i chi n, c ng v n th , nh ng t c ng đ xu ng, nhà c a san sát, bãi xe r ng, nhà ngh , tr m gác, dây nhà công an, h i quan c a phía Trung Qu c m c lên, b th , đ m i chân m i đ n c t cây s m i toanh"0km", không th d i 300 mét, ph i b ng 2 chi u dài c a sân bóng đá. Cho nên ch b ng quan sát t i ch , so sánh th c t , tôi cũng đã có th kh ng đ nh ông Vũ Dũng không bi t th c t , c tình nói li u.

Tài li u còn l u trong h s chính quy n Pháp cũng nói đ ng biên gi i cách chân c ng Tr n Nam Quan "ch ng 100 mét", v i b n đ đi kèm. V y mà theo s đ v t i ch hi n nay, kho ng cách y là t 300 đ n 350 mét. Ch trách b chính tr và b ngo i giao gi u k các t p b n đ đ n th , cho dù trong Hi p đ nh v biên gi i có ghi rõ t p b n đ kèm theo là "b ph n c u thành c a Hi p đ nh". Ch ng 100 mét, so v i 300 hay 350 mét thì có khác gì nhau không, th a ông Vũ Dũng? V y thì cái c ng n ng n y đã b di đ i sang phía B c, hay cái c t cây s nh bé đã b gi th i v phía Nam ? Không thì vì đ u ?

C u Nhà Báo cao c p c a r Nhân Dân, ông Bùi Tín còn thách th c : Cũng l i xin h i ông Dũng: năm 1979 B ngo i giao đã ra sách Tr ng v s th t trong quan h Vi t-Trung và s th t v biên gi i 2 n c, có nhi u đ n t cáo phía Trung qu c: "đã l i đ ng vi c phía Vi t nam nh in giúp b n đ c 1/100.000, v vùng có thác B n Gi c c a Vi t nam sang phía Trung qu c; đã l i đ ng vi c n i đ ng s t gi a 2 n c đ l n sang biên gi i Vi t Nam đ n h n 300 mét; đã nhân vi c làm ng đ n đ u qua biên gi i mà l n m t đ i đ t dài 3100 mét, r ng 500 mét c a lãnh th Vi t nam". Tôi bi t h i y chính ông đã cùng Tr ng ban biên gi i Lê Minh Nghĩa tham gia vi t Sách Tr ng y c a B ngo i giao. V y nay ông có dám nói r ng t t c nh ng t cáo y là không đúng, là sai, là vu cáo phía Trung Qu c và nay ông xin sám h i hay không?

Cu n Sách Tr ng c a b Ngo i giao còn lên án "Nhà c m quy n Trung Qu c th c hi n m t t t ng ch đ o đ i dân t c, th c hi n m t chính sách ích k dân t c và th c hi n m c tiêu chi n l c c a ch nghĩa bành tr ng đ i dân t c và ch nghĩa bá quy n n c l n".

K t lu n, ông Bùi Tín ch i xéo Vũ Dũng : Xin ông cho bi t: nay ông có th c tâm rút lui l i lên án y, đ thay vào đ ng l i m i c a hai b chính tr hi n nay là 16 ch vàng (!): "láng gi ng h u ngh , h p tác toàn di n, n đ nh lâu dài, h ng đ n t ng lai" ?

SÁCH TR NG NÓI GÌ ?

T p Sách Tr ng c a Nhà xu t b n S Th t n hành tháng 3/1979, sau Cu c chi n tranh biên gi i Vi t-Tàu, còn t cáo Tàu chi m đ t c a Vi t Nam t năm 1954.

M t đ an trong Ch ng II c a sách này vi t: Trong m t ph n t th k v a qua, nhà c m quy n Trung Qu c đã l n l t chi m h t khu v c này đ n khu v c khác c a Vi t Nam, t khu v c nh h p đ n khu v c to l n, t khu v c quan tr ng v quân s đ n khu v c quan tr ng v kinh t . H đã dùng m i th đ an, k c nh ng th đ an x u xa nà các ch đ ph n đ ng c a Trung Qu c tr c kia không dùng.

L i đ ng đ c đ m núi sông hai n c n hi u n i li n m t đ i, nhân dân hai bên biên gi i v n có quan h h hàng, dân t c, phía Trung Qu c đã đ a dân h vào nh ng vùng lãnh th Vi t Nam đ làm ru ng, làm n ng, r i đ nh c nh ng ng i dân đó l luôn ch có ru ng, n ng, cu i cùng nhà c m quy n Trung Qu c ngang ng c coi nh ng khu v c đó là lãnh th Trung Qu c.

Riêng đ an 7, đã vi t v v c Tàu có ý đ nh chi m m t ph n thác B n Gi c khi Tàu l i đ ng v c v b n đ giúp Vi t Nam chuy n đ ch đ ng biên gi i.

Nguyên văn: Năm 1955-1956, Vi t Nam đã nh Trung Qu c in l i b n đ n c Vi t Nam t l 1/100.000, L i đ ng lòng tin c a Vi t Nam, h đã s a ký hi u m t s đ an đ ng biên gi i đ ch v phía Vi t Nam, bi n vùng đ t c a Vi t Nam thành đ t Trung Qu c. Thí d : h đã s a ký hi u khu v c thác B n Gi c (m c 53) thu c t nh Cao B ng, n i h đ nh chi m m t ph n thác B n Gi c c a Vi t Nam và Pò Thoong.

Không ai có th hi u khác đ i u kh ng đ nh nh đ nh đóng c t c a CSVN vào năm 1979 khi h vi t trên gi y tr ng m c đen r ng Tàu đ nh chi m m t ph n thác B n Gi c c a Vi t Nam và Pò Thoong.

Còn vùng đ t c a Vi t Nam t i H u ngh quan thu c v ai ? Sách Tr ng c a Vi t Nam t cáo

Tàu: Năm 1955, tại khu vực Hồ u ngh quan, khi giúp Việt Nam khôi phục ổn định biên giới Việt - Trung trên Yên Viên, gần Hà Nội, tôi dùng lòng tin của Việt Nam, phía Trung Quốc đã đặt điểm nối ray đường sắt Việt - Trung sâu trong lãnh thổ Việt Nam trên 300 mét so với đường biên giới thực sự, coi điểm nối ray là điểm mà đường biên giới giữa hai nước đi qua. Ngày 31 tháng 12 năm 1974, Chính phủ Việt Nam dân chủ cộng hòa đã đồng ý chính phủ hai nước giao cho ngành đường sắt hai bên đầu tư chi phí để nối ray cho phù hợp với đường biên giới thực sự nhưng họ muốn mua cách hành động khi hai bên bàn toàn bộ vấn đề biên giới thì sẽ xem xét. Cho đến nay (chú thích : 1979), họ vẫn trì hoãn trên ngụy biện rằng khu vực hơn 300 mét đường sắt đó là đất Trung Quốc và lập luận rằng không thể có đường sắt của nước này đất trên lãnh thổ nước khác.

Đó là những điều nói ra từ phía miền nhà nước CSVN. Không ai biết rõ tình trạng 300 mét đất mất này bây giờ thuộc về Ta hay Tàu.

Đây là chính sách các phần đất quân Tàu chiếm rồi không trả lại cho Việt Nam sau cuộc chiến tranh biên giới năm 1979, đã từng được Hà Nội và báo Bắc Kinh trình bày khi hai bên nối lại bang giao năm 1991.

Chiều ngang lãnh thổ vùng biên giới Việt - Tàu dài khoảng 1,400 cây số.

THAM NHỮNG

Việt Nam hai là quy định để xử lý cho những phần nhân dân tại tham những liên quan, trong số này có hai cha con Mai Văn Dâu, cựu Thứ trưởng Bộ Thương mại, con trai Mai Thanh Hải và phó vụ trưởng Vụ Xuất Nhập Khẩu Lê Văn Thành và 277 cán bộ, đảng viên can phạm tham nhũng.

Ngoài ra còn có Liên đoàn Quốc Dũng, phó chủ nhiệm Ủy ban Thanh Toán Thanh Thảo, chức vụ từng giữ hàng thủ trưởng, bị bắt tù từ năm 2004 với bản án 8 năm vì hiếp dâm trẻ em.

Mai Văn Dâu bị bắt tháng 9/2004 vì toa rập với một số viên chức để quyên góp tiền hối lộ mà không cấp quota xuất cảnh hàng dệt may.

Tính đến ngày được đưa ra, Dầu bột đã 5 năm. Tháng 6/2007, Mai Văn Dầu được Tòa án Nhân dân Tối cao giám án từ 14 xuống 12 năm tù với tội nhân hối lộ. Tối cao quan điếu tra, Mai Văn Dầu đã thóa nhân nhượng lên hồ sơ xin cấp hạn ngạch để mua các doanh nghiệp và được Nguyễn Công (nguyên phó Ban quản lý các khu chức xuất và khu công nghiệp TP HCM) "biếu" 6.000 dollars.

Hành động khoan hồng cho những kẻ tham nhũng, ăn cướp tiền của nhân dân trong khi động và nhà nước không ngừng gắng cố lên kêu gào và thúc đẩy động viên kiên quyết phòng chống tham nhũng không khác gì đã xỏ nước, tạt gạo nước vào mặt những ai đang ngày đêm tìm cách làm sạch chế độ.

Tôi nay, có còn ai muốn chống tham nhũng nữa không hay cán bộ, động viên thay kẻ tham nhũng trước mình mà chế độ tù làm công nhân thì đời gì không thi đua, báo nhau để khoe đời có bột cũng thóa chí, bỏ công?

Chống tham mà trong Hội nghị 9 của Trung ương động mạnh mẽ thúc hôm 13-1 (2009) vừa qua, động phải thóa nhân: Công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí vẫn còn nhượng hạn chế, yếu kém; hành động trong công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí còn hạn chế; tính khi thi của mặt sự quy định phòng, chống tham nhũng, lãng phí của cao; tổ chức thực hiện các quy định của Đảng và Nhà nước về công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí của động đưa, của sâu, nhượng nhượng còn yếu; tính tiên phong, gương mẫu của mặt bộ phận cán bộ, động viên, nhất là những cán bộ có chức vụ, quyền hạn còn yếu kém; công tác kiểm tra của cơ quan, tổ chức, đảng viên nhượng nhượng còn thiếu chế độ, của thóa ng xuyên, có hi vọng né tránh trong xử lý; nhượng vẫn án tham nhũng còn xử lý chậm. Hoạt động của Ban Chống đóa và bộ phận giúp việc nhượng đóa phòng còn lúng túng; sự chế đóa, điếu hành của mặt sự cấp ủy, chính quyền và người động đưa cơ quan, tổ chức, đảng viên của động xử lý yêu cầu đưa ra. Tình hình tham nhũng vẫn còn nghiêm trọng, diện bị phạm tội; tình trạng những nhượng của mặt bộ phận cán bộ, công chức gây bức xúc trong nhân dân.

Việc đưa ra hàng loạt những kẻ tham nhũng và hành động dăng lãnh thóa cho Tòa Tróa thóa năm mới Kä Sĩ không liên hệ với nhau, những lỗi mang cùng mặt ý nghĩa phạm tội và xúc phạm nghiêm trọng đến vong linh của những anh hùng, liệt sĩ đã hy sinh đóa báo với Tổ Quốc và những nhân dân đang còn sống của tham nhũng. -/-